TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/QĐ-TA	*Ngọc Lặc, ngày 18 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Văn Thịnh

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Mỹ Duyên

Ngày 18 tháng 10 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lê Đình Lâm Giới tính: Nam

Sinh ngày 14 tháng 7 năm 1995

CCCD số: 038095000353

Dân tộc: Mường;Tôn giáo: Không;Trình độ văn hóa: 10/12

Nguyên quán: Thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Hộ khẩu thường trú: Khu phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở: Khu phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

Hiện được giao cho bà Phạm Thị M1 (mẹ đẻ của L) quản lý từ ngày 19/9/2024 theo Quyết định số 03/QĐ-QLNN ngày 19/9/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không;Tiền sự: Không.

Con ông: Lê Đình M và bà Phạm Thị M1.

Vắng mặt tại phiên họp, có đề nghị giải quyết vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Quách Văn T – Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn L - Cán bộ phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá: Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 18/9/2024 của Lê Đình L và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: L là người nghiện ma tuý, loại Heroine, hình thức sử dụng là chích. Ngày 09/9/2024, L tự nguyện làm đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý gửi Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 10/9/2024, Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã phát hành Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý đối với L. Từ đó, Công an thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã yêu cầu L đi đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện nhưng L không chấp hành. Ủy ban nhân dân thị trấn N đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý tự nguyện đối với L.

Ngày 19/9/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn N đã ra Quyết định số 03/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L cho người được quản lý là bà Phạm Thị M1 (mẹ đẻ của L).

Ngày 18/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N đã có văn bản gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Ngày 04/10/2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N đã có công văn số 174/ĐN-CNBB đề nghị Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xem xét áp dụng biện pháp đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng.

Tại phiên họp, người đại diện theo uỷ quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N giữ nguyên quan điểm và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 02 Thanh Hoá, địa chỉ: xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đối với L với thời gian 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét và quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị chấp nhận đề nghị của Trưởng phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện N: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L, thời hạn 20 tháng.

XÉT THẤY:

Lê Đình L là người nghiện ma tuý, đã tự nguyện làm đơn đề nghị Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Thanh Hóa xác định tình trạng nghiện ma tuý. Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã xét nghiệm và xác định L nghiện ma tuý loại Heroine. Chính quyền địa phương đã yêu cầu L đi đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện nhưng L không chấp hành. L đã trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, nghiện ma tuý nhưng không chấp hành cai nghiện ma tuý tự nguyện và đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý tự nguyện. Vì vậy hồ sơ đề nghị áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N đối với L là đúng với trình tự và quy định của pháp luật theo các Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Lê Đình L là đối tượng nghiện ma tuý và đã được chính quyền địa phương yêu cầu đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện. Nhưng L vẫn không thực hiện nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Lê Đình L không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: L đã tự nguyện khai báo về hành vi của mình; nhân thân: L sử dụng ma tuý từ năm 2015.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện N và quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật và bảo đảm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người vi phạm được học tập, giáo dục để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, cần xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để L có thời gian cai nghiện, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Kiến nghị: Thông qua xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn N thực hiện đúng quy định về thời hạn chuyển hồ sơ theo quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 107; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý; Điều 8; khoản 2 Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Thanh Hoá, địa chỉ: xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đối với: Lê Đình L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lê Đình L có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N phối hợp với Công an huyện N đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- CA huyện Ngọc Lặc;
- Trưởng phòng LĐTB - XH huyện Ngọc Lặc;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Thanh Hoá;
- UBND thị trấn Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thịnh